Phụ lục II

DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 05 / 7 /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH NỘI BỘ THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (05 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
1	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	
2	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	
3	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	
4	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m3/ngày đêm	
5	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m3/ngày đêm	

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Công chức Một cửa: CCMC
- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Tài nguyên và Môi trường: TNMT
- Quản lý tài nguyên nước và khoáng sản: QLTNN&KS

1. Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 ngày làm việc *(thời gian theo quy định: 21 ngày làm việc, thời gian đã cắt giảm: 06 ngày làm việc)*.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; Nhập hồ sơ điện tử. Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLTNN&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu (không đủ điều kiện cấp phép), thông báo trả lại hồ sơ cho cá nhân/tổ chức, nêu rõ lý do. - Hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm: thông báo cho cá nhân/tổ chức; tổ chức kiểm tra thực tế điều kiện hành nghề khoan. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện bước tiếp theo (Tờ trình về kết quả thẩm định).	Chuyên viên Phòng QLTNN&KS	10,5 ngày làm việc
B4	Xem xét văn bản trình của chuyên viên và trình Lãnh đạo Sở TNMT	Lãnh đạo Phòng QLTNN&KS	01 ngày làm việc
B5	Xem xét, quyết định ký duyệt, chuyển kết quả qua Văn thư Sở TNMT	Lãnh đạo Sở TNMT	02 ngày làm việc
B6	Đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển kết quả giải quyết cho CCMC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Trả kết quả giải quyết Thống kê, theo dõi	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**15 ngày làm việc**

2. Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 12 ngày làm việc *(thời gian theo quy định: 16 ngày làm việc, thời gian đã cắt giảm: 04 ngày làm việc)*.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; Nhập hồ sơ điện tử. Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLTNN&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu (không đủ điều kiện cấp phép), thông báo trả lại hồ sơ cho cá nhân/tổ chức, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức; tổ chức kiểm tra thực tế điều kiện hành nghề khoan. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện bước tiếp theo (Tờ trình về kết quả thẩm định).	Chuyên viên Phòng QLTNN&KS	7,5 ngày làm việc
B4	Xem xét văn bản trình của chuyên viên và trình Lãnh đạo Sở TNMT	Lãnh đạo Phòng QLTNN&KS	01 ngày làm việc
B5	Xem xét, quyết định ký duyệt, chuyển kết quả qua Văn thư Sở TNMT	Lãnh đạo Sở TNMT	02 ngày làm việc
B6	Đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển kết quả giải quyết cho CCMC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Trả kết quả giải quyết Thống kê, theo dõi	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**12 ngày làm việc**

3. Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 ngày làm việc *(thời gian theo quy định: 11 ngày làm việc, thời gian đã cắt giảm: 03 ngày làm việc)*.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng QLTNN&KS	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLTNN&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo trả lại hồ sơ cho cá nhân/tổ chức, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức bổ sung hồ sơ. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Thẩm định hồ sơ, xây dựng văn bản trình Lãnh đạo Sở xem xét, quyết định cấp lại giấy phép.	Chuyên viên Phòng QLTNN&KS	3,5 ngày làm việc
B4	Xem xét văn bản trình của chuyên viên và trình Lãnh đạo Sở TNMT	Lãnh đạo Phòng QLTNN&KS	01 ngày làm việc
B5	Xem xét, quyết định ký duyệt, chuyển kết quả qua Văn thư Sở TNMT	Lãnh đạo Sở TNMT	02 ngày làm việc
B6	Đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển kết quả giải quyết cho CCMC	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
B7	Trả kết quả giải quyết Thống kê, theo dõi	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**08 ngày làm việc**

4. Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m3/ngày đêm

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 31,5 ngày làm việc *(thời gian theo quy định: 36 ngày làm việc, thời gian đã cắt giảm: 4,5 ngày làm việc).*

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; Nhập hồ sơ điện tử. Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLTNN&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu (không đủ điều kiện cấp phép), thông báo (trả lại hồ sơ) cho cá nhân/tổ chức, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức; tổ chức kiểm tra thực tế điều kiện hành nghề khoan. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện bước tiếp theo (Tờ trình về kết quả thẩm định).	Chuyên viên Phòng QLTNN&KS	25,5 ngày làm việc
B4	Xem xét văn bản trình của chuyên viên và trình Lãnh đạo Sở TNMT	Lãnh đạo Phòng QLTNN&KS	01 ngày làm việc
B5	Xem xét, quyết định ký duyệt, chuyển kết quả qua Văn thư Sở TNMT	Lãnh đạo Sở TNMT	03 ngày làm việc
B6	Đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển kết quả giải quyết cho CCMC	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B7	Trả kết quả giải quyết Thống kê, theo dõi	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**31,5 ngày làm việc**

5. Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m3/ngày đêm

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 24,5 ngày làm việc *(thời gian theo quy định: 31 ngày làm việc, thời gian đã cắt giảm: 6,5 ngày làm việc).*

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; Nhập hồ sơ điện tử. Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn.	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLTNN&KS	0,5 ngày làm việc
B3	Thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu (không đủ điều kiện cấp phép), thông báo trả lại hồ sơ cho cá nhân/tổ chức, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức; tổ chức kiểm tra thực tế điều kiện hành nghề khoan. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện bước tiếp theo (Tờ trình về kết quả thẩm định).	Chuyên viên Phòng QLTNN&KS	18,5 ngày làm việc
B4	Xem xét văn bản trình của chuyên viên và trình Lãnh đạo Sở TNMT	Lãnh đạo Phòng QLTNN&KS	01 ngày làm việc
B5	Xem xét, quyết định ký duyệt, chuyển kết quả qua Văn thư Sở TNMT	Lãnh đạo Sở TNMT	03 ngày làm việc
B6	Đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển kết quả giải quyết cho CCMC	Văn thư Sở	01 ngày làm việc
B7	Trả kết quả giải quyết Thống kê, theo dõi	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**24,5 ngày làm việc**